



BIÊN BẢN KỸ THUẬT VỀ ĐỘI XE CỦA XÍ NGHIỆP XÂY LẮP 46 · THÁNG 10/2001

Động cơ KamAZ: áp suất nén tăng, cân bằng áp suất nén giữa các xi lanh

Công ty Cổ phần Tatneftgazstroi, Xí nghiệp Xây lắp số 46 · biên bản do cán bộ phụ trách cơ khí và các lái xe của xí nghiệp ký; việc xử lý do Công ty TNHH AI-XADO thực hiện
Cộng hòa Tatarstan, Nga · biên bản ngày 31/10/2001

SẢN PHẨM

Xử lý theo công nghệ
XADO
thực hiện bởi Công ty TNHH
AI-XADO, thành phố
Almetyevsk

ĐỐI TƯỢNG THỬ NGHIỆM

Động cơ xe tải KamAZ
biển số V 841 OKh và V 814 EM
· áp suất nén theo từng xi lanh
của dãy bên phải

LOẠI TÀI LIỆU

Biên bản kỹ thuật của Xí
nghiệp Xây lắp 46
có chữ ký và con dấu

Ô TÔ	ĐỒNG HỒ ĐO QUÃNG ĐƯỜNG KHI ĐO "TRƯỚC"	QUÃNG ĐƯỜNG CHẠY ĐẾN LẦN ĐO KIỂM TRA	CHỈ TIÊU ĐO
KamAZ, biển số V 841 OKh	37.951 km	11.014 km	Áp suất nén theo từng xi lanh, áp suất dầu
KamAZ, biển số V 814 EM	49.134 km	15.445 km	Áp suất nén theo từng xi lanh, áp suất dầu

Lần đo kiểm tra không được thực hiện ngay sau khi xử lý mà sau 11–15 nghìn km xe vận hành bình thường.

Kết quả lặp lại trên cả hai xe

↑ **9,1-20,6 %**

áp suất nén theo từng xi lanh của cả hai xe, 22,2–26,6
→ 25,9–30,0

cân bằng áp suất nén giữa các xi lanh

Áp suất nén theo từng xi lanh của dây bên phải — đối chiếu số liệu của cả hai xe

XI LANH	V 841 OKH, TRƯỚC	V 841 OKH, SAU	V 814 EM, TRƯỚC	V 814 EM, SAU
Số 1	23,2	26,1	26,6	29,7
Số 2	22,5	26,6	25,7	30,0
Số 3	24,1	26,3	26,1	29,6
Số 4	22,2	25,9	24,8	29,9
Chênh lệch giữa các xi lanh	1,9	0,7	1,8	0,4

Đơn vị áp suất nén không được ghi trên mẫu biên bản, các giá trị được giữ nguyên như trong tài liệu. Áp suất nén tăng ở cả tám xi lanh, không xi lanh nào giảm.

Áp suất dầu trong hệ thống bôi trơn

CHẾ ĐỘ	V 841 OKH, TRƯỚC	V 841 OKH, SAU	V 814 EM, TRƯỚC	V 814 EM, SAU
Chạy không tải	1,6	2,0	1,9	2,4
2.000 vòng/phút	3,7	3,9	3,8	4,7

Áp suất dầu tính bằng kgf/cm². Ở chế độ chạy không tải, phép đo “trước” được thực hiện ở 45 °C, phép đo “sau” ở 60 °C.

Nội dung ghi trong biên bản

Cả hai biên bản của Xí nghiệp Xây lắp 46 ghi nhận cùng một kết quả. Đối với xe V 841 OKh: "Tăng áp suất nén **14%**, giảm chênh lệch giữa các xi lanh". Đối với xe V 814 EM: "Tăng áp suất nén **15,5%**, giảm chênh lệch giữa các xi lanh. Mức tiêu hao dầu giảm đáng kể. Không còn tiếng ồn khi vận hành động cơ. Xe có khả năng tăng tốc tốt hơn" — trong khi chính biên bản này ghi nhận mức tiêu hao dầu tăng cao là tình trạng của động cơ trước khi xử lý. Áp suất nén tăng ở cả tám xi lanh của dãy bên phải, và các xi lanh mòn nhiều nhất tăng mạnh nhất: chênh lệch giữa các xi lanh giảm từ **1,8–1,9** xuống **0,4–0,7**. Áp suất nén không thể tăng vượt giá trị định mức của nhà chế tạo, vì vậy việc các xi lanh đạt cùng một giá trị là mức tối đa có thể đạt được. Các phép đo kiểm tra được thực hiện sau **11.014 km** và **15.445 km** xe vận hành bình thường.



© XADO. Bảo lưu mọi quyền.

Kết quả áp dụng cho động cơ xe tải KamAZ thuộc đội xe của Xí nghiệp Xây lắp 46 với quãng đường chạy đã nêu; trên máy móc khác và trong điều kiện vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác biệt. Việc xử lý do Công ty TNHH AI-XADO thực hiện. Bản gốc các biên bản được công bố đầy đủ và có thể tải về.